

Số: 3222 /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án Phát triển du lịch cộng đồng tại Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16/01/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phê duyệt mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm;

Căn cứ Quyết định số 3941/QĐ-BKHCN ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia về Du lịch cộng đồng - Yêu cầu về chất lượng dịch vụ;

Căn cứ Chương trình phối hợp số 04/CTPH-BNN&PTNT-BVHTTDL ngày 23/8/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phối hợp trong phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn hiệu quả và bền vững giai đoạn 20224 - 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Phát triển du lịch cộng đồng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chính như sau:

1. Quan điểm

- Phát triển du lịch cộng đồng bền vững, phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch, chiến lược phát triển sản phẩm du lịch, an ninh, quốc phòng và trật tự xã hội; phát huy giá trị lợi thế tự nhiên, tài nguyên, thiên nhiên, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; góp phần giữ gìn và bảo tồn bản sắc văn hóa, cảnh quan, không gian và bảo vệ môi trường.

- Phát triển du lịch cộng đồng gắn với thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội. Khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, nguồn lực, đặc trưng của mỗi địa phương, đảm bảo chia sẻ lợi ích hài hòa giữa các bên tham gia, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

- Huy động các nguồn lực để phát triển du lịch cộng đồng; ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư phát triển tại các địa bàn nông thôn, miền núi, hải đảo; lồng ghép với các nội dung thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về: xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giảm nghèo bền vững trong giai đoạn 2021- 2025.

- Định hướng phát triển hình thức du lịch cộng đồng theo hướng chuyên nghiệp hoá, tiến tới hình thành Làng nghề du lịch cộng đồng.

- Đáp ứng cơ bản các yêu cầu của quốc tế và khu vực ASEAN¹ đối với hoạt động du lịch cộng đồng.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

- Thống nhất nhận thức, quan điểm và cơ bản định vị được thương hiệu du lịch cộng đồng tại Việt Nam, gắn phát triển du lịch cộng đồng với xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống người dân; đẩy mạnh phong trào xây dựng kinh tế nông thôn, góp phần xóa đói giảm nghèo; hỗ trợ khả năng tiếp cận các nguồn lực, dịch vụ công cho khu vực nông thôn, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, ưu tiên các dân tộc thiểu số rất ít người.

- Phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch cộng đồng gắn liền với hoạt động phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; gắn với trải nghiệm thực tế tại các làng nghề và giá trị văn hoá truyền thống của các dân tộc; hình thành đặc trưng của mỗi địa phương, vùng miền; hình thành cơ chế phối hợp tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại, đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa; từng bước xây dựng và phát triển thương hiệu du lịch cộng đồng Việt Nam tham gia sâu rộng vào chuỗi sản phẩm, dịch vụ văn hóa toàn cầu.

- Du lịch cộng đồng trở thành một sản phẩm hoàn chỉnh, chủ đạo trong hệ thống sản phẩm của du lịch Việt Nam.

¹ Tiêu chuẩn du lịch cộng đồng của ASEAN

- Nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch cộng đồng, tiến tới phát triển du lịch bền vững; bảo tồn, đa dạng hóa ngành nghề cho cộng đồng dân cư tại chỗ, cải thiện sinh kế cho người dân, nhất là vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, biên giới, ven biển và hải đảo.

b) Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025:

+ Tại các điểm du lịch cộng đồng được công nhận ở Việt Nam, cơ bản các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc được bảo tồn và phát huy; có 20% điểm du lịch cộng đồng có nhà sinh hoạt cộng đồng; 20% điểm du lịch cộng đồng có đội văn hóa, văn nghệ (câu lạc bộ) truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng.

+ Có ít nhất 30% chủ cơ sở du lịch cung ứng dịch vụ du lịch cộng đồng được đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ quản lý du lịch; 20% lao động du lịch cộng đồng được bồi dưỡng, tập huấn và nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ khách du lịch, trong đó có ít nhất 10% là lao động nữ; mỗi điểm du lịch cộng đồng có ít nhất 01 người có khả năng giao tiếp được một ngoại ngữ.

+ Tổ chức 40 lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến du lịch cộng đồng, kỹ năng tiếp đón phục vụ khách du lịch; kỹ năng thuyết minh giới thiệu về sản phẩm du lịch, điểm du lịch; kỹ năng giao tiếp ứng xử văn minh du lịch; truyền dạy văn hóa phi vật thể, sưu tầm, phục dựng, gìn giữ, bảo tồn nghề truyền thống, phát huy văn hóa phi vật thể, bảo tồn lễ hội tại các điểm du lịch cộng đồng; xây dựng, hỗ trợ đầu tư ít nhất 10 điểm đến du lịch cộng đồng tiêu biểu của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.

+ Phấn đấu mỗi huyện nông thôn mới có tiềm năng du lịch xây dựng ít nhất 01 mô hình chuỗi liên kết du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới; có ít nhất 10% làng nghề truyền thống mỗi huyện nông thôn mới có sản phẩm OCOP² gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

+ Phấn đấu 20% điểm du lịch cộng đồng được công nhận theo tiêu chuẩn quốc gia về du lịch cộng đồng tại Việt Nam được giới thiệu, quảng bá; 10% điểm du lịch cộng đồng có ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch; tiến tới mục tiêu xây dựng cơ sở dữ liệu và chuẩn hóa bản đồ số các điểm du lịch cộng đồng trên toàn quốc.

+ Nghiên cứu quy định về xây dựng các tổ chức quản lý hoạt động du lịch cộng đồng hiệu quả tại các điểm du lịch cộng đồng.

² Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) là một chương trình phát triển kinh tế khu vực nông thôn theo hướng phát huy nội lực và gia tăng giá trị, nâng cao thu nhập của cư dân nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới

+ Nghiên cứu, xây dựng các khung định mức về chính sách hỗ trợ cho phát triển du lịch cộng đồng làm cơ sở cho các địa phương áp dụng trên cơ sở nguồn lực của địa phương.

+ Nghiên cứu, hỗ trợ đầu tư xây dựng thí điểm một hoặc nhiều mô hình du lịch cộng đồng tại những các địa phương có lợi thế về du lịch làm mô hình thí điểm Làng nghề du lịch cộng đồng.

+ Từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ số các điểm du lịch cộng đồng được công nhận trên toàn quốc.

- Đến năm 2030:

Cơ bản phát triển đồng bộ sản phẩm du lịch cộng đồng tại các trung tâm du lịch lớn, nơi có lượng khách du lịch tập trung đông.

3. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

3.1. Nhiệm vụ

- Đánh giá thực trạng tình hình phát triển du lịch cộng đồng ở Việt Nam để phát hiện những vấn đề cần giải quyết trong khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, người lao động; khảo sát, đánh giá và đưa ra phương án hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị để đồng bào các dân tộc triển khai các hoạt động, trong đó ưu tiên các dân tộc thiểu số, miền núi; nghiên cứu, đánh giá để xây dựng căn cứ pháp lý, cơ chế chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng, cơ chế quản lý, phối hợp giữa các bên liên quan tham gia trong hoạt động du lịch cộng đồng.

- Đánh giá được ít nhất 30 điểm du lịch cộng đồng có mức hài lòng của khách du lịch đạt mức loại khá trở lên theo Tiêu chuẩn quốc gia về Du lịch cộng đồng - Yêu cầu về chất lượng dịch vụ (TCVN 13259:2020), trong đó ít nhất 10 điểm du lịch cộng đồng đạt mức tốt.

- Đánh giá được ít nhất 30 điểm du lịch cộng đồng có mức hài lòng của khách du lịch đạt mức loại khá trở lên theo Tiêu chuẩn Du lịch cộng đồng của ASEAN, trong đó ít nhất 10 điểm du lịch cộng đồng đạt mức tốt.

3.2. Giải pháp thực hiện

a) Giải pháp tăng cường lồng ghép chính sách đầu tư, hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng và lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn

- Nghiên cứu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách cho việc đầu tư hỗ trợ khôi phục, bảo tồn văn hóa truyền thống gắn với phát triển hoạt động du lịch cộng đồng được cụ thể hóa tại Dự án 6: “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trong Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nghiên cứu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách cho việc cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn, nhất là hệ thống giao thông, hệ thống điện và nước sạch, hạ tầng y tế và chăm sóc sức khỏe, nhà vệ sinh, điểm và bãi đỗ xe, hệ thống chỉ dẫn, chỉ báo, hạ tầng số và kết nối viễn thông, thu gom và xử lý rác thải, nước thải... để hỗ trợ phát triển tại các điểm du lịch cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới.

- Nghiên cứu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách cho việc khai thác phát triển các sản phẩm gắn với giá trị cộng đồng, có nguồn gốc địa phương, đặc sản vùng miền dựa trên các thế mạnh, lợi thế về điều kiện tự nhiên, nguồn nguyên liệu, tri thức và văn hóa bản địa để phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch cộng đồng về Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển du lịch cộng đồng trong thời kỳ mới nhằm cải thiện điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ du lịch, nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế phối hợp có hiệu quả giữa các bộ, ngành và địa phương, bảo đảm đồng bộ, tránh chồng chéo, trùng lặp nhằm thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng; tăng cường phân cấp trong hệ thống hành chính, đồng thời đẩy mạnh hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động thực thi công vụ.

- Nghiên cứu một số chính sách khác liên quan đến hỗ trợ, khuyến khích đầu tư phát triển du lịch cộng đồng.

b) Giải pháp về hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật

- Xây dựng kế hoạch và chương trình hành động dài hạn đối với việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất điểm du lịch cộng đồng theo hướng bền vững, giữ gìn cảnh quan, môi trường; đầu tư hạ tầng cho khu vực được lựa chọn; đề xuất và xây dựng cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích người dân tham gia phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật dịch vụ du lịch cộng đồng.

- Hỗ trợ đầu tư từ ngân sách nhà nước cho phát triển cơ sở hạ tầng; nâng cấp hạ tầng cho các điểm du lịch cộng đồng có tiềm năng đón khách du lịch; đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng du lịch liên thông kết nối tới tận điểm du lịch cộng đồng đã được lựa chọn.

- Huy động đồng bộ các nguồn lực để hỗ trợ nguồn vốn mỗi ban đầu cho các hộ gia đình, các thành viên trong cộng đồng để tạo cơ sở vật chất nhằm phát triển du lịch cộng đồng.

- Khai thác hợp lý tài nguyên thiên nhiên, tổ chức cho khách du lịch tham gia các hoạt động có lợi cho sức khỏe, khuyến khích sử dụng nguyên liệu thiên nhiên sẵn có tại địa phương như: hoạt động tắm/ngâm chân lá thuốc, spa, tắm

khoáng, sản vật địa phương... các hoạt động thể thao dựa vào thiên nhiên như: trekking, chèo thuyền, chèo mảng, câu cá, đi xe đạp, lặn biển... gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

c) Giải pháp về thị trường, xúc tiến quảng bá, liên kết phát triển sản phẩm

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển du lịch cộng đồng;
- Tập trung xây dựng sản phẩm du lịch cộng đồng đặc sắc, hấp dẫn đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của khách du lịch từ thị trường mục tiêu;

- Hướng dẫn, hỗ trợ cộng đồng chủ động xây dựng cơ sở dữ liệu xúc tiến du lịch, thực hiện giới thiệu, quảng bá hiệu quả sản phẩm du lịch cộng đồng tới thị trường nội địa và quốc tế;

- Ưu tiên xúc tiến, phát triển thị trường, thu hút khách du lịch quốc tế từ nội vùng ASEAN, Đông Bắc Á, Tây Âu, Úc, khách du lịch nội địa từ các thành phố, trung tâm du lịch lớn đến trải nghiệm, sử dụng sản phẩm du lịch cộng đồng;

- Xây dựng mô hình chia sẻ lợi ích giữa cộng đồng, doanh nghiệp, chủ thể liên quan, tổ chức xúc tiến, thu hút nguồn lực đầu tư phát triển du lịch cộng đồng, từng bước phát triển thương hiệu du lịch cộng đồng của địa phương và quốc gia Việt Nam.

d) Giải pháp về quy hoạch, khuyến khích đầu tư

- Tổ chức quy hoạch không gian các điểm du lịch cộng đồng.

Hỗ trợ bảo tồn, khôi phục văn hóa truyền thống, đặc biệt là văn hóa của các dân tộc bản địa; phát triển làng nghề gắn với giá trị văn hoá truyền thống của các dân tộc thiểu số và miền núi để phát triển du lịch cộng đồng; nghiên cứu và lựa chọn các giá trị văn hóa dân tộc thiểu số đặc sắc của từng địa phương để phát triển sản phẩm du lịch gắn với xây dựng và bảo tồn môi trường văn hóa điểm đến.

Hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch của điểm du lịch cộng đồng; nâng cấp hoàn thiện hệ thống đường, hệ thống đèn chiếu sáng, bãi đỗ xe, biển chỉ dẫn, công nghệ thông tin, wifi, điểm đón tiếp, điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, điểm trưng bày giới thiệu và bán các sản phẩm đặc sản của địa phương, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, điểm dịch vụ, tham quan, trải nghiệm, vui chơi giải trí công cộng,... phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.

- Hỗ trợ kết nối và thu hút khách du lịch, thúc đẩy ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông minh, tích hợp được hình thức giao dịch thương mại điện tử trong phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng; tổ chức các chương trình, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, hội chợ triển lãm kết nối các bên liên quan, các doanh nghiệp, nhà đầu tư, thị trường khách tới các điểm du lịch cộng đồng.

e) Giải pháp về bảo tồn và phát triển giá trị văn hóa

- Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình tham gia làm du lịch cộng đồng trên cơ sở giữ gìn truyền thống gia đình, dòng tộc và khai thác truyền thống văn hóa của địa phương.

- Duy trì môi trường sống và sinh hoạt bình thường của cộng đồng dân cư; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo tồn văn hóa trong hoạt động du lịch cộng đồng.

- Phát triển du lịch cộng đồng gắn với văn hóa của người dân bản địa và vì cuộc sống của người dân, có sự tham gia của người dân địa phương; có chính sách quan tâm của nhà nước để tuyên truyền, vận động các hộ gia đình tham gia làm du lịch cộng đồng.

- Xây dựng nếp sống văn hóa, các tiêu chí phù hợp về tổ chức, giao tiếp, ứng xử khi phục vụ du khách, quy tắc ứng xử của khách với người dân địa phương, phổ biến rộng rãi tới người dân và khách đến du lịch tại cộng đồng.

- Xây dựng đồng bộ cơ chế, chính sách bảo tồn, phát triển văn hóa phù hợp để khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, gia đình, cá nhân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng phù hợp với nhu cầu của du khách; đảm bảo bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, tạo môi trường văn hóa lành mạnh tại các điểm du lịch cộng đồng.

- Xây dựng hình ảnh điểm đến du lịch cộng đồng gắn với các giá trị văn hóa của địa phương, có sự phối hợp, liên kết chặt chẽ giữa các bên liên quan với nhau trên nguyên tắc bình đẳng, cùng thụ hưởng quyền lợi công bằng.

g) Giải pháp về quản lý và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Thành lập ban quản lý và các nhóm chuyên môn như: Nhóm ứng phó khẩn cấp, nhóm giám sát an toàn và vệ sinh, nhóm hướng dẫn viên, nhóm văn nghệ, nhóm nấu ăn..., xác định rõ ràng nhiệm vụ và vai trò của các thành viên trong các nhóm. Việc liên kết phối hợp giữa những người làm du lịch cần thể hiện rõ trong việc chia sẻ lợi ích tại các điểm du lịch cộng đồng.

- Nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho người dân địa phương tham gia hoạt động du lịch cộng đồng. Hỗ trợ, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện tốt công tác tổ chức, quản lý và khai thác điểm đến. Tăng cường tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng, chú trọng đào tạo tại chỗ, thực hành và đào tạo lại; xây dựng chương trình, nội dung, tài liệu đào tạo cho các ban quản lý và các cá nhân tham gia phục vụ khách với các nội dung thiết thực, phổ biến kinh nghiệm từ các gương điển hình trong cộng đồng. Chú trọng tổ chức khảo sát thực tế trao đổi kinh nghiệm với các địa phương đã triển khai thành công hoạt động du lịch cộng đồng.

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử tại các điểm du lịch cộng đồng để đảm bảo trách nhiệm của các bên tham gia, bộ quy tắc ứng xử đối với khách du lịch và

những người cung cấp dịch vụ lưu trú, cung cấp thức ăn và đồ uống, tổ chức tour du lịch, hướng dẫn viên... tại các điểm du lịch cộng đồng.

- Phổ biến, áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13259:2020 Du lịch cộng đồng - Yêu cầu về chất lượng dịch vụ được Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại Quyết định số 3941/QĐ-BKH-CN ngày 31/12/2020 và Tiêu chuẩn du lịch cộng đồng ASEAN.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các bên tham gia phục vụ khách du lịch trong cộng đồng; khuyến khích các thành viên trong cộng đồng nâng cao năng lực chuyên môn, học nghề và học lên cao.

h) Giải pháp bảo vệ tài nguyên và môi trường

- Kiểm tra, rà soát, thực hiện chương trình bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên; tuân thủ các quy tắc, nguyên tắc phòng tránh, giảm thiểu, tái sử dụng và cải tiến các sản phẩm ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên, văn hóa và xã hội tại các điểm du lịch cộng đồng.

- Phát triển các sản phẩm sinh thái, sản phẩm hữu cơ, sản phẩm sạch để phục vụ khách du lịch; tuyên truyền vận động người dân và khách du lịch nâng cao ý thức bảo vệ môi trường theo nguyên tắc du lịch có trách nhiệm với cộng đồng xã hội.

- Nâng cao ý thức chấp hành quy định về bảo vệ môi trường, cập nhật thông tin tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường tự nhiên và xã hội; tăng cường bồi dưỡng chuyên sâu cho cộng đồng về từng lĩnh vực liên quan đến công tác bảo vệ môi trường; tăng cường phối hợp giữa các ngành, các cấp, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng địa phương liên quan đến công tác bảo vệ môi trường tại điểm du lịch cộng đồng.

4. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Đề án được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các Chương trình mục tiêu quốc gia, Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch, nguồn tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác.

b) Khuyến khích việc xã hội hóa, huy động các nguồn kinh phí hợp pháp ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(1) Nhiệm vụ chung

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nội dung của Đề án; phối hợp với Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và các đơn vị liên quan triển khai thành công các

nhiệm vụ của Đề án; hàng năm xây dựng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gửi về Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

(2) Nhiệm vụ cụ thể

a) Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam

- Theo dõi công tác tổ chức thực hiện, tổng hợp báo cáo tình hình và định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

- Tham mưu, xây dựng trình lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành kế hoạch tổng thể và phổ biến nội dung triển khai thực hiện Đề án theo từng năm và theo từng giai đoạn.

- Tham mưu, phối hợp với các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, rà soát, kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật quản lý, ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng.

- Tham mưu, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp xây dựng triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia để hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, quy mô cấp vùng và cấp quốc gia; xây dựng và thực hiện chiến dịch truyền thông, quảng bá xúc tiến du lịch cộng đồng hướng đến các thị trường mục tiêu của du lịch Việt Nam.

- Hướng dẫn các địa phương bổ sung quy hoạch các điểm du lịch cộng đồng vào quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị.

- Hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện công nhận tiêu chuẩn quốc gia về du lịch cộng đồng.

- Tham mưu, phối hợp với các cơ quan có liên quan bổ sung chỉ tiêu thống kê các nguồn lực và các hoạt động dịch vụ du lịch cộng đồng và hướng dẫn phương pháp tính toán chỉ tiêu, tiêu chí thực hiện; Tổ chức điều tra, khảo sát, nghiên cứu, đánh giá thị trường khách du lịch cộng đồng và xây dựng cơ sở dữ liệu về du lịch cộng đồng, số hóa dữ liệu về du lịch cộng đồng.

- Xây dựng chương trình đào tạo, kế hoạch tổng thể triển khai hướng dẫn, đào tạo phát triển du lịch cộng đồng tại một số địa bàn trọng điểm du lịch, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Nghiên cứu, biên soạn và ban hành chương trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ du lịch cộng đồng dành cho cán bộ, công chức phụ trách và các điểm du lịch cộng đồng.

- Tham mưu, tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án vào năm 2025 và tổng kết vào năm 2030, báo cáo Lãnh đạo Bộ, Chính phủ kết quả triển khai thực hiện Đề án, đề xuất sửa đổi, bổ sung Đề án trong trường hợp cần thiết.

b) Cục Điện ảnh: Nghiên cứu xây dựng các bộ phim, chương trình liên quan đến phát triển du lịch cộng đồng; phát hành, phổ biến sản phẩm du lịch cộng đồng tại các liên hoan phim, sự kiện điện ảnh trong các hoạt động, sự kiện giải trí để thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng.

c) Cục Nghệ thuật biểu diễn: Nghiên cứu, lồng ghép sản phẩm du lịch cộng đồng với các hoạt động xây dựng kế hoạch, tổ chức, nâng cao chất lượng các loại hình văn hóa, nghệ thuật, biểu diễn, nghề truyền thống, vui chơi giải trí để thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng.

d) Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm: Nghiên cứu hướng dẫn các địa phương lồng ghép sản phẩm du lịch cộng đồng gắn với các hoạt động tổ chức cuộc thi, triển lãm mỹ thuật, nhiếp ảnh góp phần đa dạng các loại hình văn hóa, nghệ thuật thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng.

đ) Cục Văn hóa cơ sở: Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai hướng dẫn các địa phương, đơn vị tích cực thiết kế, xây dựng các sản phẩm du lịch cộng đồng lồng ghép vào các hoạt động tham quan du lịch, lễ hội, văn hóa, làng nghề, thể thao phục vụ khách du lịch.

e) Cục Thể dục thể thao: Căn cứ vào nội dung Đề án phối hợp với Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam nghiên cứu, lồng ghép việc tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao giải trí, mạo hiểm và các hoạt động thể thao khác gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

g) Vụ Văn hóa dân tộc: Xây dựng, tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch về bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tiêu biểu của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch cộng đồng, trong đó ưu tiên các dân tộc thiểu số rất ít người.

h) Vụ Gia đình: Xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức triển khai hỗ trợ các hộ gia đình tham gia phát triển du lịch cộng đồng; khuyến khích các hộ gia đình giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

i) Vụ Pháp chế: Nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật về văn hóa, thể thao và du lịch tạo điều kiện phát triển, đa dạng hóa, nâng cao chất lượng các loại hình văn hóa, nghệ thuật, làng nghề, vui chơi giải trí, âm thực phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.

k) Vụ Kế hoạch, Tài chính: Tham mưu, đề xuất bố trí nguồn kinh phí trình cấp có thẩm quyền thúc đẩy thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật; căn cứ vào nội dung Đề án thẩm định về nội dung kinh phí của các đơn vị để triển khai hiệu quả Đề án; nghiên cứu, sắp xếp, chủ động cân đối sử dụng từ nguồn dự toán được giao giai đoạn 2025 - 2030, đảm bảo bố trí đủ kinh phí để thực hiện thành công Đề án.

l) Thanh tra Bộ: Xây dựng kế hoạch thanh tra, phối hợp kiểm tra thường xuyên, liên ngành đối với các hoạt động du lịch cộng đồng, đảm bảo phát triển du lịch cộng đồng hiệu quả, đúng pháp luật.

m) Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch: Căn cứ kế hoạch hàng năm, đề xuất, bố trí kinh phí từ Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch để hỗ trợ, triển khai thúc đẩy du lịch cộng đồng tại các địa bàn được ưu tiên phát triển.

n) Các bảo tàng, di tích lịch sử: Xây dựng chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng; nghiên cứu, sưu tầm, lưu giữ, bảo quản, giám định, trưng bày, giới thiệu mẫu vật phẩm phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.

p) Các đơn vị, cơ quan truyền thông báo chí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ động xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề, các tin, bài về phát triển du lịch cộng đồng; Thiết lập và vận hành kênh thông tin thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng trên các trang tin, ấn phẩm hiện có.

5.2. Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương

a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, chỉ đạo các đơn vị liên quan xây dựng, lồng ghép nhiệm vụ phát triển du lịch cộng đồng vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới từ nay đến năm 2030.

- Chủ động tích cực phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiệu quả Chương trình phối giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn hiệu quả và bền vững giai đoạn 2024 - 2030;

- Phối hợp với các bộ ngành, địa phương lựa chọn hỗ trợ các điểm du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới.

b) Bộ Công thương

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hỗ trợ phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng thông qua các chính sách xúc tiến đầu tư, quảng bá, chương trình ưu đãi thuế, phí và các chương trình tập huấn, đào tạo phát triển du lịch cộng đồng.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư các dự án, mô hình phát triển du lịch cộng đồng trong giai đoạn 2024-2030.

d) Bộ Tài chính

Chủ trì, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu, ban hành các chính sách hỗ trợ nông dân, hộ gia đình, hợp tác xã đầu tư kinh doanh du lịch cộng đồng, được tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi.

đ) Bộ Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các địa phương xây dựng, quy hoạch phát triển du lịch cộng đồng đảm bảo tính bền vững môi trường, xem xét ban hành các chính sách về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với thực tiễn, tạo điều kiện phát triển du lịch cộng đồng trong giai đoạn 2024- 2030.

e) Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

Phối hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực, giáo dục nghề nghiệp tham gia phát triển du lịch cộng đồng trong giai đoạn 2024-2030.

g) Ngân hàng nhà nước Việt Nam

Chủ trì, chỉ đạo các đơn vị liên quan, các tổ chức tài chính trực thuộc phối hợp với các địa phương thực hiện các chính sách hỗ trợ vay vốn nhằm thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng trong giai đoạn 2024-2030.

h) Ủy ban Dân tộc

Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bố trí, lồng ghép nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng thông qua việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030.

5.3. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chỉ đạo các đơn vị liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại địa phương.

b) Rà soát nguồn tài nguyên du lịch và các nguồn lực, điều kiện để phát triển du lịch cộng đồng, các địa phương phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan tiến hành nghiên cứu, rà soát, lựa chọn địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng để xây dựng kế hoạch phát triển du lịch cộng đồng phù hợp với lợi thế và điều kiện thực tiễn ở địa phương, phù hợp với định hướng phát triển du lịch cộng đồng của quốc gia và đáp ứng nhu cầu khách du lịch.

c) Tổ chức nghiên cứu, quy hoạch không gian cho phát triển du lịch cộng đồng; lồng ghép nội dung về quy hoạch du lịch cộng đồng, xác định không gian phù hợp phát triển du lịch cộng đồng khi xây dựng quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh.

d) Rà soát, điều chỉnh các chính sách hiện có hoặc xây dựng, ban hành mới chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương; kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ ngành nội dung quy định về quản lý, khuyến khích hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch; tổ chức hướng dẫn kinh doanh phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn, đặc biệt là vùng dân tộc thiểu số.

đ) Nghiên cứu, ban hành các văn bản cụ thể hóa các quy định về các sản phẩm, dịch vụ du lịch cộng đồng trên địa bàn phù hợp với định hướng du lịch cộng đồng Việt Nam và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

e) Phối hợp với các Bộ, ngành và liên kết các địa phương trong vùng lựa chọn, định hướng nội dung phát triển du lịch cộng đồng, chú trọng sản phẩm du lịch mang giá trị văn hóa sâu sắc, là lợi thế của địa phương, tạo điểm nhấn và khác biệt, hạn chế trùng lặp giữa các địa phương.

g) Xây dựng các chương trình quảng bá, truyền thông, xúc tiến du lịch nhằm tuyên truyền, giới thiệu các điểm đến du lịch cộng đồng tại địa phương.

h) Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng, phổ biến, hướng dẫn nâng cao kiến thức và kỹ năng về chuyên môn nghiệp vụ; tổ chức chương trình học tập, trao đổi kinh nghiệm cho chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư tại các điểm đến du lịch cộng đồng.

i) Chỉ đạo Sở, ban ngành, địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động du lịch cộng đồng trên địa bàn; Xây dựng phương án quản lý rủi ro, ứng phó với các tình huống, sự cố khi tổ chức các hoạt động du lịch cộng đồng.

k) Tận dụng, lồng ghép nguồn ngân sách của trung ương thông qua các chương trình, kế hoạch, đề án và bố trí nguồn kinh phí phù hợp của địa phương để tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

l) Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTg CP Lê Thành Long (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở DL/VHTTDL các địa phương;
- Hiệp hội Du lịch Việt Nam;
- Lưu: VT, CDLQGVN, HTT (200).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hồ An Phong